TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 103/2023/QĐST-DS	*TP. Nam Định, ngày 29 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các Điều 212, Điều 213, Điều 147, Điều 157 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp dân sự thụ lý số 38/2023/TLST- DS ngày 28-4-2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại SG; địa chỉ: Số 266-268 đường N, phường V, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D; chức Vụ - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân C; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại SG - Chi nhánh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Doãn L – Chức vụ: Trưởng phòng kiểm soát rủi ro Ngân hàng thương mại SG - Chi nhánh Nam Định (theo giấy ủy quyền ngày 21-11-2023)

2. Bị đơn:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn TT; địa chỉ: Số 45 đường T, tổ 30, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Th; chức vụ - Giám đốc.

- Ông Lưu Hải Tr, sinh năm 1971 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1974; Nơi cư

trú: Số 151 đường Tr, phường Tr, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lưu Hải Tr1: Bà Trần Thị Th, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Số 151 đường Tr, phường Tr, thành phố N, tỉnh Nam Định (theo văn bản ủy quyền ngày 29-11-2023).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Th, sinh năm 1974; nơi cư trú: Số 151 đường Tr, phường Tr, thành phố N, tỉnh Nam Định.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền còn nợ: Tính đến hết ngày 21-12-2023, bà Trần Thị Th, ông Lưu Hải Tr1, Công ty trách nhiệm hữu hạn TT còn nợ Ngân hàng thương mại SG với tổng số tiền là 5.088.348.941 đồng (Năm tỷ, không trăm tám mươi tám triệu, ba trăm bốn mươi tám nghìn, chín trăm bốn mươi mốt đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 22-12-2023 theo lãi suất được qui định trong Hợp đồng tín dụng số LD2001400312 ngày 16-01-2020 và các văn bản, thỏa thuận sửa đổi bổ sung Hợp đồng và Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số LD2001400315 ngày 16-01-2020 và các văn bản, thỏa thuận sửa đổi bổ sung Hợp đồng; cụ thể như sau:

- Đối với bà Trần Thị Th và ông Lưu Hải Tr1: Còn nợ tổng số tiền là 4.317.188.086 đồng (Bốn tỷ, ba trăm mười bảy triệu, một trăm tám mươi tám nghìn, không trăm tám mươi sáu đồng). Trong đó, nợ gốc: 3.708.870.000 đồng; lãi trong hạn: 39,251,088 đồng; lãi quá hạn: 569.066.997 theo Hợp đồng tín dụng số LD2001400312 ngày 16-01-2020 và các văn bản, thỏa thuận sửa đổi bổ sung Hợp đồng.

- Đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn TT: Còn nợ tổng số tiền 547.464.886 đồng (Năm trăm bốn mươi bảy triệu, bốn trăm sáu mươi tư nghìn, tám trăm tám mươi sáu đồng); trong đó nợ gốc: 500,000,000 đồng; Lãi trong hạn: 4,042,097 đồng; Lãi quá hạn: 43.422.789 đồng theo Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số LD2001400315 ngày 16-01-2020 và các văn bản, thỏa thuận sửa đổi bổ sung Hợp đồng

- Thẻ tín dụng số 1790435 của Ông Lưu Hải Tr1 còn nợ số tiền: 241,975.626 đồng (Hai trăm bốn mươi mốt triệu, chín trăm bảy mươi lăm nghìn, sáu trăm hai mươi sáu đồng)

2. Về thời hạn và phương thức trả nợ:

Lần 1: Đến hết ngày 30-3-2024 bà Trần Thị Th và ông Lưu Hải Tr1 phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại SG số tiền 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) tiền nợ gốc đối với khoản nợ của bà Trần Thị Th và ông Lưu Hải Tr1.

Lần 2: Đến hết ngày 30-6-2024 bà Trần Thị Th và ông Lưu Hải Tr1 phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại SG số tiền 1.500.000.000 đồng (một tỷ năm trăm triệu đồng) tiền nợ gốc đối với khoản nợ của bà Trần Thị Th và ông Lưu Hải Tr1.

Lần 3: Đến hết ngày 30-9-2024 bà Trần Thị Th và ông Lưu Hải Tr1 phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại SG toàn bộ số tiền nợ gốc và tiền lãi còn lại đối với khoản nợ của bà Trần Thị Th, ông Lưu Hải Tr1, Công ty trách nhiệm

hữu hạn TT và tiền lãi phát sinh từ ngày 22-12-2023 theo lãi suất được qui định trong Hợp đồng tín dụng số LD2001400312 ngày 16-01-2020 và các văn bản, thỏa thuận sửa đổi bổ sung Hợp đồng và Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số LD2001400315 ngày 16-01-2020 và các văn bản, thỏa thuận sửa đổi bổ sung Hợp đồng.

Lần 4: Đến hết ngày 30-12-2024 ông Lưu Hải Tr1 phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ trong thẻ tín dụng số 1790435 cho Ngân hàng thương mại SG.

3. Kể từ ngày 22-12-2023 bà Trần Thị Th, ông Lưu Hải Tr1, Công ty trách nhiệm hữu hạn TT còn phải chịu trả khoản tiền lãi phát sinh của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thoả thuận của lãi suất được qui định trong Hợp đồng tín dụng số LD2001400312 ngày 16-01-2020 và các văn bản, thỏa thuận sửa đổi bổ sung Hợp đồng và Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số LD2001400315 ngày 16/01/2020 và các văn bản, thỏa thuận sửa đổi bổ sung Hợp đồng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng thương mại SG.

Trong Tr1 hợp Ngân hàng thương mại SG có văn bản về việc điều chỉnh lãi suất và việc điều chỉnh lãi suất phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật quy định về lãi, lãi suất có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh lãi, lãi suất thì lãi suất mà bà Trần Thị Th, ông Lưu Hải Tr1, Công ty trách nhiệm hữu hạn TT phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án được áp dụng theo sự điều chỉnh của Ngân hàng thương mại SG.

4. Về xử lý tài sản thế chấp:

Tr1 hợp bà Trần Thị Th, ông Lưu Hải Tr1, Công ty trách nhiệm hữu hạn TT không thanh toán đúng bất kỳ thời hạn trả nợ nào thì Ngân hàng thương mại SG có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là:

- Quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất đối với thửa đất số BD 938902 do Ủy ban nhân dân quận T, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 21-11-2019 mang tên bà Trần Thị Th; Địa chỉ số K241/1 L, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng theo hợp đồng thế chấp tài sản số LD2001400312/HĐTC ngày 16-01-2020 giữa Ngân hàng thương mại SG và bà Trần Thị Th.

- 01 chiếc ô tô con nhãn hiệu Toyota, 08 chỗ ngồi, biển kiểm soát 18A-163.90 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nam Định cấ ngày 16-9-2019, đăng ký xe mang tên ông Lưu Hải Tr1 theo hợp đồng thế chấp tài sản số LD2001400312/HĐTC2 ngày 16-4-2020 giữa Ngân hàng thương mại SG và ông Lưu Hải Tr1, bà Trần Thị Th

Tr1 hợp số tiền phát mại tài sản (tài sản bảo đảm cho khoản nay) không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ thì công ty trách nhiệm hữu hạn TT, ông Lưu Hải Tr1, bà Trần Thị Th tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay tại Ngân hàng thương mại SG.

5. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng thương mại SG tự nguyện chịu toàn bộ (Đã nộp đủ).

6. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Trần Thị Th, ông Lưu Hải Tr1, Công ty trách nhiệm hữu hạn TT cùng liên đới phải nộp 56.544.000 đồng (Năm mươi sáu triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) (đã làm tròn).

Trả lại Ngân hàng thương mại SG khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.500.000 đồng (Năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0000062 ngày 28-4-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N.

7. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

8. Trong Tr1 hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7A và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS thành phố N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Công Khánh